

Số: 29/2025/QĐCNTTLH

Thới Lai, ngày 06 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn xin ly hôn đề ngày 04 tháng 02 năm 2025 của bà Nguyễn Thị Kim T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987 và ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1982, cùng địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: có 03 con chung: Nguyễn Thị Kim D, giới tính: nữ, sinh năm 2005, đã trưởng thành không bị hạn chế năng lực, hành vi dân sự; Nguyễn Văn H, giới tính: nam, sinh ngày 24/01/2009; Nguyễn Văn B, giới tính: nam, sinh ngày 28/4/2012. Bà T và ông C thống nhất giao cháu H và cháu B cho ông C nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà T, không ai có quyền cản trở bà T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc